

Audit findings				
Surveillance 1		Date (month/year): 10/2019		Organization: 31817
“Type”: Major Nonconformity (Maj NC), Minor Nonconformity (Min NC), Area of Concern (AOC), Opportunity for Improvement (OFI), Strength (S), Note of Co				
“X/>>”: NCs, AOCs closed (X) or renewed or with follow-up (>>)				
Processes / Principles / Organization	Type	No.	Wording of the finding	ISO 9001 V2015
Top Management	S		Cam kết rất cao của Ban giám hiệu & các lãnh đạo đơn vị trong quá trình xây dựng, duy trì và cải tiến HTQLCL nhằm thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Trường High leadership & commitment of management in developing, maintaining and improving effectiveness of quality management system for implementation the sustainable development strategy of ITTC	5.1 Leadership and commitment
Top Management	S		Đầu tư và phát triển nguồn lực, cải tiến chuẩn mực chất lượng giáo dục và thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp hướng đến giá trị cốt lõi (Nhân Văn - Sáng Tạo - Phát triển & Bền Vững) Investment and development of resources, improvement of quality standards of education and promotion of corporate culture towards core values (Humanities - Innovation - Development & Sustainability)	5.1 Leadership and commitment
Top Management	S		Tỉ lệ sinh viên đã tốt nghiệp có việc làm cao/The percentage of students who graduated with high employment	9.1 Monitoring, measurement, analysis and evaluation
Top Management	S		Đạt chứng nhận đủ điều kiện đào tạo nghề Công Nghệ Ô Tô theo tiêu chuẩn của Đức. Achieve certificate of eligibility for vocational training of Automotive Technology according to German standards	5.1 Leadership and commitment
Information Technology Faculty & Maintenance – Servicing Dept.	AOC		Sự cố & sửa chữa thiết bị đào tạo phát liên tục (Vd. Nhật ký sửa chữa MMT phòng máy H1305 ...), cần thông kê và phân tích thời gian dừng máy tác động đến thời gian giảng dạy & học tập của SV để xác định và thực hiện các biện pháp quản lý MMTB thích hợp (bảo trì cải tiến, đầu tư ...) Repair of training equipment has occurred a lot (E.g. Equipment repair log of H1305 Room), should periodically carry out the statistics and analysis of its downtime affecting teaching & learning time for appropriate actions to address related contexts (E.g. improved maintenance, investment, etc.)	7.1.3 Infrastructure
Information Technology Faculty	AOC		Đã đánh giá và xác định hành động kiểm soát rủi ro cơ hội cho quá trình giảng dạy tháng 7/2019, tuy nhiên cần thực hiện tách biệt cho từng ngành đào tạo (tin học ứng dụng, thiết kế đồ họa, quản trị mạng máy tính ...) Opportunity & risk assessment of teaching process done & documented July 2019, but this needs to be done separately for each training majors (E.g. applied informatics, graphic design, Computer network administrators ...)	6.1 Actions to address risks and opportunities
Information Technology & Automotive Engineering Faculty	AOC		Khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo (kiến thức, kỹ năng thực hiện ...), khoa cần tái kiểm tra năng lực của giảng viên liên quan đến phạm vi thay đổi này và triển khai các hành động cần thiết (nghiên cứu, đào tạo nội bộ) để bổ sung năng lực thích hợp trước khi phân công When there is a change in the training program & curriculum (knowledge, practical skills ...), needs to re-qualify the competence of lactures of this changes and implement appropraite actions (E.g. research, internal training ...) before assignment	7.2 Competence
Information Technology & Automotive Engineering Faculty	AOC		Đánh giá và xem xét các chương trường đào tạo đã thực hiện và báo cáo bằng văn bản, tuy nhiên nội dung biên bản cần ghi nhận hay viện dẫn dữ liệu khách quan (Vd. Kết quả khảo sát từ Doanh Nghiệp/SV đã tốt nghiệp ...) như là cơ sở xem xét và xác định phạm vi & yêu cầu cải tiến chương trình đào tạo hay không? Evaluation and review of training programs yearly mplemented and reported in writing as required, but the content of reports should include objective data (E.g. Survey results from enterprises/students graduated ...) as a basis for reviewing and determing what scopes & its requirements for improvements?	8.3 Design and development of products and services
Information Technology & Automotive Engineering Faculty	AOC		Các giáo trình đã được xem xét trước khi sử dụng đào tạo, tuy nhiên cần xác định phương pháp & duy trì thông tin thích hợp về các trách nhiệm & kết quả xem xét, phê duyệt nhằm đảm bảo kiến thức đào tạo phù hợp với đề án & chương trình đào tạo cập nhật, và rõ ràng, dễ hiểu cho sinh viên sử dụng Training curriculum reviewed & approved before using, however measures and format for this should be clearly specified for effective implementation throughout the ITTC	7.5 Documented information

Audit findings				
Surveillance 1		Date (month/year): 10/2019	Organization: 31817	
“Type”: Major Nonconformity (Maj NC), Minor Nonconformity (Min NC), Area of Concern (AOC), Opportunity for Improvement (OFI), Strength (S), Note of Co				
“X/>”: NCs, AOCs closed (X) or renewed or with follow-up (>>)				
Processes / Principles / Organization	Type	No.	Wording of the finding	ISO 9001 V2015
Information Technology & Automotive Engineering Faculty	OFI		Cần xem xét và chuẩn hóa các giáo án của các môn học để tham khảo và sử dụng thích hợp It is necessary to review and standardize the lesson plans of the subjects for appropriately reference and use	7.5 Documented information
Automotive Engineering Faculty	AOC		Cần xác định và thực hiện hiệu chuẩn hay kiểm tra xác nhận nội bộ định kỳ các phương tiện đo phục vụ đào tạo tác động kết quả kiểm tra của sinh viên (Vd. Dụng cụ kiểm tra ô tô scan tool ID. G1FDDMN044, thiết bị kiểm tra chuẩn đoán hệ thống điện ...) It is necessary to identify and perform periodically calibration or verification of measuring devices for training which effecting the students' test results (E.g., automotive scan tool ID. G1FDDMN044 ...)	7.1.5 Monitoring and measuring resources
Enrollment & Training Dept.	AOC		ADM-PR-01 (thủ tục thiết kế và phê duyệt dịch vụ đào tạo) cần bổ sung rõ các trách nhiệm thực hiện & kiểm soát cải tiến các chương trình đào tạo định kỳ, trong đó bao gồm chuẩn năng lực của các thành phần tham gia & duy trì cơ sở dữ liệu khảo sát/đánh giá chất lượng chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu & mong đợi của DN & chiến lược phát triển của Trường ADM-PR-01 (Procedure for design & develop training programs) should clearly specify the responsibilities & measures for implementation & control of evaluation & improvement of training programs yearly, including the competence requirements of the participation & maintenance of data base on surveying/evaluating the quality of training programs to meet the needs & expectations of enterprises & LTTC' strategy for effective application	8.3 Design and development of products and services
Student Development & Counselling Dept.	AOC		Cần phân tích và hoạch định các hành động cải tiến thích hợp để nâng cao tỉ lệ sinh viên đạt chuẩn rèn luyện khá giỏi (năm học 2018-2019, tỉ lệ sinh viên đạt chuẩn rèn luyện khá giỏi: # 20%), giảm tỉ lệ sinh viên bỏ học đáp ứng kỳ vọng của lãnh đạo Trường (Khoa Điện - Điện tử, tỉ lệ sinh viên nghỉ học 2018-2019: 2.9% ...) At the end of semester, it is necessary to analyze and determine appropriate plan to raise the percentage of students who achieve the good performance in behavior competence (2018-2019, % students achieved the good performance in behavior competence # 20%), as well as reduce the rate of students dropping out of LTTC meets the expectations of the University's leaders (E.g. 2018-2019, Electrical and Electronics Engineering Faculty: % students left LTTC: 2.9% ...)	9.1.3 Analysis and evaluation
Testing & QA Dept.	AOC		Cần lập kế hoạch và phối hợp các khoa phòng liên quan xây dựng ngân hàng câu hỏi kiểm tra môn học/chuyên ngành, cũng như định xem xét độ tin cậy của các câu hỏi kiểm tra đã thiết lập nhằm tăng cường năng lực quá trình khảo thí và đảm bảo chất lượng sinh viên sau tốt nghiệp đáp ứng mong đợi của DN và các bên quan tâm khác. It is necessary to plan and coordinate the relevant departments to develop test bank appropriately, as well as review & calibrate established test questions to improve performance of testing processes and ensure the quality of graduated students meet the expectations of businesses and other interested parties	7.1.5 Monitoring and measuring resources
Testing & QA Dept.	AOC		Khắc phục kết quả đánh giá nội bộ tháng 6/2019 đã thực hiện, tuy nhiên cần tăng cường phân tích nguyên nhân gốc & xác định hành động khắc phục mang tính hệ thống nhằm đạt được hiệu lực hành động khắc phục góp phần cải tiến HTQLCL (thực tế hành động đã thực hiện chỉ dừng ở mức độ xử lý không phù hợp, vd: chưa đánh giá rủi ro cơ hội > hành động: đánh giá và cập nhật kết quả theo quy định) Actions to address the internal audit findings issued in 6/2019 done & documented in June 2019, but need to strengthen the analysis of root causes & determine systemically corrective actions to achieve the effectiveness of corrective actions taken for contributing to improve QMS (in fact, actions that have been implemented focused on more correction of them)	10.2 Nonconformity and corrective action

Audit findings				
Surveillance 1		Date (month/year): 10/2019		Organization: 31817
“Type”: Major Nonconformity (Maj NC), Minor Nonconformity (Min NC), Area of Concern (AOC), Opportunity for Improvement (OFI), Strength (S), Note of Co				
“X/>>”: NCs, AOCs closed (X) or renewed or with follow-up (>>)				
Processes / Principles / Organization	Type	No.	Wording of the finding	ISO 9001 V2015
Depts/Faculties	AOC		Đánh giá và xác định hành động kiểm soát rủi ro cơ hội của các quá trình của phòng đã thực hiện và lập thành văn bản tháng 1/2019, tuy nhiên: - Cần xác định và mô tả đúng các bối cảnh, rủi ro cơ hội (thực tế bối cảnh nhầm lẫn với rủi ro, mô tả chung chung. Vd: Phòng Tuyển Sinh & ĐT: hiệu lực của QMS ...) - Hành động giải quyết chưa cụ thể cách thực hiện & kế hoạch triển khai (Vd. Phòng KH-TC: hành động đề nghị: kế hoạch mua sắm phải sát thực tế ...) - Sử dụng đúng FORM quy định (FORM rủi ro cơ hội áp dụng có sự khác biệt giữa các khoa/phòng: KHTC & Phòng công tác chính trị - Học sinh Sinh viên ...) Risk & opportunity re-assessment & actions to address them done & documented in 2019, however: - Need to properly determine & describe the contexts, opportunity & risks (in fact, the context is confused with risks, general description) - Actions & plan to address to unaccepted risks are not specific	6.1 Actions to address risks and opportunities
Planning & Finance Dept.	AOC		1/Kế hoạch mua & đầu tư thiết bị vật tư hàng năm (Vd. Kế hoạch 2019) cần bổ sung đầy đủ thông số & chuẩn kỹ thuật tương thích với yêu cầu đề án & chương trình đào tạo ngành (Vd. máy toàn đạc, máy tời, máy hàn ...) 2/Quy trình mua sắm & quản lý cung cấp FIN-PR-01 Rev 3 ngày 1/3/2019 cần bổ sung quy định tái đánh giá định kỳ nhà cung cấp (bao gồm tiêu chí & chuẩn mực) Annual plans to purchase and invest in equipment (e.g., 2019 Plan) need to supplement all specifications & technical standards compatible with training program for effective implementation. Procurement for purchasing & provider management FIN-PR-01 Rev 3 dated 1/3/2019 need describe clearly planning for re-evaluation of providers supplying training material &	8.4 Control of externally provided processes, products and services
Top Management	AOC		Xem xét lãnh đạo HTQLCL đã thực hiện và lập thành văn bản ngày 27/9/2019, báo cáo xem xét cần trình bày cụ thể về kết quả & xu hướng thay đổi kết quả của các yếu tố đầu vào thay vì mô tả đã thực hiện & tuân thủ các quy định (Vd. hiệu lực của hành động giải quyết rủi ro cơ hội ...) Management review of QMS done & documented 27/9/2019, should specifically present the results & trend of changing the results of the inputs instead of describing them done & complied with requirements (E.g. data of evaluated effectiveness of actions to address risks & opportunities taken ...)	9.3 Management review
Maintenance – Servicing Dept.	AOC		1/Kiểm tra và bổ sung chỉ dẫn thoát hiểm, sơ đồ thoát nạn và điểm tập trung khi khẩn cấp 2/Cần duy trì biên bản đã diễn tập PCCC tháng 11/2018, trong đó bao gồm danh sách tham gia của SVHS & CBCBN trường 3/Đã tự kiểm tra định kỳ hàng tháng PCCC, tuy nhiên cần lập checklist kiểm tra từng khu vực để tránh thiếu sót (bao gồm phương tiện báo cháy, chữa cháy) Should check and supplement appropriately emergency exit instructions, escape diagrams and muster points at sites, retain report on fire drill done 11/2018 (including participant list as students and staffs planned) Self-check monthly fire prevention done & documented as required, but need to develop checklist to check each area to avoid shortcomings (including fire alarm, firefighting equipment)	7.1.4 Environment for the operation of processes
Top Management	Note		Verify performance & effectiveness of actions to address AOC found in 2018 > Root causes & actions to correct them determined & implemented in schedule > its results are reported & reviewed in 3/2019 > currently, these findings not recured > closed	10.2 Nonconformity and corrective action
Top Management	Note		Quality policy dated 25/8/2018 & communicated by website & EPMT ...	5.2 Policy
Top Management	Note		LTTC' internal & external contexts monitored, analysed & presented in stratety business plan 2019 -2021 (focus on facility, human resource, education programs, education standards ...) > improved training equipment, training programs ...	4.1 Understanding the organization and its context
Top Management	Note		Need & expectation of LTTC determined yearly > describied specifically in stratety business plan 2019 -2021 > focus on employment, costs, training & teaching environment ...	4.2 Understanding the needs and

			Audit findings	
Surveillance 1			Date (month/year): 10/2019	Organization: 31817
"Type": Major Nonconformity (Maj NC), Minor Nonconformity (Min NC), Area of Concern (AOC), Opportunity for Improvement (OFI), Strength (S), Note of Co				
"X/>>": NCs, AOCs closed (X) or renewed or with follow-up (>)				
Processes / Principles / Organization	Type	No.	Wording of the finding	ISO 9001 V2015
Top Management	Note		Scope specified in DIR-LIB-01 dated 29/09/2018, not exclusion > Not changed since the previous audit	4.3 Determining the scope of the quality management system
Top Management	Note		Chương trình hành động hàng năm được thiết lập để thực hiện chiến lược 1/2019 > 6 tháng, đánh giá kết quả thực hiện và điều chỉnh nếu cần (cải tiến chương trình đào tạo đạt chuẩn chất lượng cao, chuẩn giáo dục nghề nghiệp của Đức, phát triển thư viện và ký túc xá, tăng cường mối quan hệ và hợp tác với Doanh Nghiệp ...)	6.1 Actions to address risks and opportunities
Top Management	Note		Management reviewed planned & done yearly > ther last one done & documented 27/9/2019	9.3 Management review
Top Management	Note		No major changes effecting to stricltly QMS > any changed requirements planned & updated into QMS for implementation & maintenance > checked management review 27/9/2019 ...	6.3 Planning of changes
Testing & QA Dept.	Note		Junctions & JD of positions cre not changed since 2018 which be compatible with training regulations	5.3 Organizational roles, responsibilities
Testing & QA Dept.	Note		Các khoa phòng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục hoạch định 10/2019 > tổng hợp trình hội đồng xem xét (thành viên hội đồng ...) 11/2019 > báo cáo kết quả tự đánh giá cho sở LDBXH & Tổng cục giáo dục nghề nghiệp (12/2019) theo 15/2017/TT-BLĐTBXH ... 2018: 2018 > báo cáo tự kiểm định chất lượng giáo dục ngày 28/11/2018, kết quả đạt > 98%, tiêu chuẩn 9/tiêu chí: nhà giáo được bồi dưỡng tại DN > 4 tuần/tại DN, Tiêu chuẩn 2/tiêu chí 9: đánh giá thỏa mãn nội bộ Quality self-assessment of educational & training facilities under 15/2017/TT-BLĐTBXH ... > planned 10/2019 ...	9.1 Monitoring, measurement, analysis and evaluation
Testing & QA Dept.	Note		Internal ausdit of QMS planned & done 6/2019, 7NC & 34 AOC > focused on risk & opportunity assessment, compliance with procedures ... > correction & corrective actions done & closed 15/7/2019	9.2 Internal audit
Testing & QA Dept.	Note		Đánh giá & báo cáo tổng hợp năng lực giảng viên theo chuẩn tổng cục giáo dục nghề nghiệp 08/2017/TT-BLĐTBXH > kiểm tra báo cáo ngày 11/7/2019: 6 nhà giáo chưa đạt chuẩn AV > C1: loại A/132, loại B/66 ...> Good complied	7.2 Competence
Testing & QA Dept.	Note		Đánh giá sự hài lòng của SV: HK1/HK2 > 100%/môn/HK/giảng viên thông qua hệ thống online > kết quả hài lòng 90% so với mục tiêu của LTTC 2019 Student satisfaction rating via online system (2018-2019) > achieved 90% satisfied & achieved to the objectives 2019 > trend in results are increasing ...	9.1.2 Customer satisfaction
Testing & QA Dept.	Note		HK2/2018 - 2019 (Subject: Kỹ thuật Đ-ĐT, class 18C1-CN01 40/43 sinh viên đủ ĐK dự thi, L2: 2 SV rớt: Nguyen Phat Tai, Dinh Van Chien - học lại, 1 trường hợp phúc khảo Kỹ thuật Đ-ĐT > 0.5 > 1.5đ (Nguyen Tan Thành) 2018-2019: 44 trường hợp phúc khảo > tái phúc khảo & không có trường hợp khiếu nại hay không hài lòng ...	8.7 Control of nonconforming outputs
Testing & QA Dept.	Note		Risk & opportunity assessment & actions to address them done & documented 27/2019 under M1 process approved 25/8/2018 Các loại rủi ro chính > sinh viên không có danh sách dự thi, chất lượng đề thi, lộ đề thi, chấm điểm sai, chất lượng SV tốt nghiệp & có việc làm ...	6.1 Actions to address risks and opportunities
Testing & QA Dept.	Note		Complied with HR-PR-01 dated 30/9/2018	7.5 Documented
Testing & QA Dept.	Note		HK2 (2018 - 2019), Môn học: Kỹ thuật Đ-ĐT, 18C1-CN01 - 40/43 sinh viên dự thi đủ đk, kết quả 41/43 passed > its results retained in software which accessed by students smoothly ...	8.6 Release of products and services
Testing & QA Dept.	Note		since 2018, no any complaints from students & their families related to the test & graduation results	8.2 Requirements for products and services
Testing & QA Dept.	Note		2019 quality objectives focused on the re-examination rate of examination results does not exceed 2% ... actions plan to achieve them determined > its results monitored & reported 9/2019 > achieved	6.2 Quality objectives and planning to achieve them

			Audit findings	
Surveillance 1			Date (month/year): 10/2019	Organization: 31817
“Type”: Major Nonconformity (Maj NC), Minor Nonconformity (Min NC), Area of Concern (AOC), Opportunity for Improvement (OFI), Strength (S), Note of Co				
“X/>>”: NCs, AOCs closed (X) or renewed or with follow-up (>>)				
Processes / Principles / Organization	Type	No.	Wording of the finding	ISO 9001 V2015
Testing & QA Dept.	Note		Planning for testing process determined & described in 166/TB-LTT-ĐT, 859/QĐ-LTT-ĐT ... & AUTO-PFC-01, ME-PFC-01, EEE-PFC-01, IT-PFC-01	8.1 Operational planning and control
Maintenance – Servicing Dept.	Note		Focus on control of microclimate (light ...) > determined & monitored for training & testing ...under legal requirments as 3733/2002/TT-BYT, 22/2016/TT-BYT ... > labor enviroment monitoring report done 9/2019 ...	7.1.4 Environment for the operation of processes
Maintenance – Servicing Dept.	Note		Objective & planned to achieve 2019 (DIR-QO 2018), objectives focused on equipment maintenance, fire accident & incident ...)	5.3 Organizational roles, responsibilities
Maintenance – Servicing Dept.	Note		List of Fire fighting team based on Decision No. 1102/QĐ-LTT-TC dated 30/10/2017 > team trained in fire fighting & reponse as legal requirements > valid certificates	7.2 Competence
Maintenance – Servicing Dept.	Note		Plan for Fire preventing Drill and first aid drill No. 3043/KH-PCQ.11-CCCN dated 23/08/2018, fire drill done 11/2018	7.1.4 Environment for the operation of
Maintenance – Servicing Dept.	Note		Đo chống sét 24/10/2018 & kế hoạch đo dự kiến thực hiện tháng10/2019, kiểm tra PCCC thực hiện hàng tháng (Vd. biên bản kiểm tra ngày 12/06/2019 ...) Lightning measurement done 24/10/2018 & planned 10/2019, monthly fire protection inspection > checked report dated 12/6/2019 ...	7.1.4 Environment for the operation of processes
Maintenance – Servicing Dept.	Note		Procedure of control of inspection & verification of equipments MA-PR-01.RE09, list of equipment updated 1/2019, 100% equipment have strict safety requirements inspected with vaid > E.g. bình chip áp lực LS 1008 - 24/10/2018 > 24/10/2019 ...	7.1.3 Infrastructure
Maintenance – Servicing Dept.	Note		2019 plan to equipment maintain approved > its result noted in equipment history log > performance of maintenance plan reported monthly > checked report done 9/2019	7.1.3 Infrastructure
Planning & Finance Dept.	Note		Key functions determined & not changed since 2018 > receipts and expenses tuition, implement scholarship policy for students, procurement & investment ...	5.3 Organizational roles, responsibilities
Planning & Finance Dept.	Note		Procedure for tuition dated 1/3/2019 under 410/TB-LTT-KHTC dated 25/4/2019 -> Tuition / refund process can be self-checked/controlled by students and parents	8.5 Production and service provision
Planning & Finance Dept.	Note		Procedure for purchasing & provider management FIN-PR-01 Rev 3 dated 1/3/2019 > checked 2019 procurement plan determoned & done as required > checked purchased equipment (TB chuẩn đoán kỹ thuật ô tô hiện đại, Hàn Quốc, ModelGIT SCAN III) for training program 2019 - HK2 (3/2019) > HĐKT - 01/HĐKT/LTT-TA dated 12/12/2018, provider TOÀN Á evaluated 12/12/2018, delivery dated 24/12/2018, inspection report dated 25/12/2018 ...	8.4 Control of externally provided processes, products and services
Planning & Finance Dept.	Note		7/2019, re-assessed risks & opportunities related operation processes such as collecting tuition fees, management financial records, purchasing, providers ... > no high risks as required.	6.1 Actions to address risks and opportunities
Planning & Finance Dept.	Note		Quality objective 2019 (no violation of tuition/procurement ...) > plan to achieve them documented > its results monitored & reported 9/2019 > achieved	6.2 Quality objectives and planning to achieve them
Planning & Finance Dept.	Note		Procedure of business planning (DIR-PR-01), Business Planning (DIR-PR-03/RE01) > checked business plan 2019 approved & its performance evaluated & reviewed at manageent meeting monthly	8.1 Operational planning and control
Student Development & Couselling Dept.	Note		Roles/Functions of Student Development & Couselling Dept. revised 20/9/2018 > 2019, not changed, key functions focused on administrative work for students, training environment management, security, assessment of student' exexercise, consultation & communication of policy. rules ...	5.3 Organizational roles, responsibilities and authorities

Audit findings				
Surveillance 1		Date (month/year): 10/2019		Organization: 31817
“Type”: Major Nonconformity (Maj NC), Minor Nonconformity (Min NC), Area of Concern (AOC), Opportunity for Improvement (OFI), Strength (S), Note of Co				
“X/>>”: NCs, AOCs closed (X) or renewed or with follow-up (>>)				
Processes / Principles / Organization	Type	No.	Wording of the finding	ISO 9001 V2015
Student Development & Counselling Dept.	Note		Tiêu chí và chuẩn mực đánh giá & phân loại năng lực về kết quả rèn luyện của SVHS > phù hợp theo 17/2017/TT-BLĐTBXH, xác định và phổ biến cho HSSV thông qua sổ tay giáo dục > phương pháp đánh giá đã xác định và công bố với sự thấu hiểu của HSSV & gia đình ... > 2018-2019, kết quả HSSV đạt yêu cầu rèn luyện trên 96%, trong đó từ khá >25% Criteria and criteria for evaluation & classification of students' exercise results (including evaluation methods) specified in education hanbook under 17/2017/TT-BLĐTBXH ...	8.6 Release of products and services
Student Development & Counselling Dept.	Note		Student participation & consultations by meeting every semester/year, education & training handbook 2019 ...	7.4 Communication
Student Development & Counselling Dept.	Note		Tỉ lệ SV nghỉ học giảm như mong đợi > Vd. Khoa Đ-DT: 2018-2019 (tỉ lệ 2.9%), CNTT (0.8%) > xử lý đúng quy định 17/2017/TT-BLĐTBXH ...	8.7 Control of nonconforming outputs
Student Development & Counselling Dept.	Note		Kế hoạch giáo dục sinh hoạt công dân & định hướng 7/2019, đối thoại HSSV 9/2019 > báo cáo tổng hợp đóng góp ý kiến > tham vấn & thực hiện các biện pháp & kế hoạch xử lý/cải tiến thích hợp năm học 2019-2020 ...	8.2 Requirements for products and services
Student Development & Counselling Dept.	Note		Monitoring the rate of students for three consecutive days or more > trend in results OK	9.1.3 Analysis and evaluation
Enrollment & Training Dept.	Note		Roles & job descriptrion determined & documented 20/9/2018 > 2019, not changed > key functions focus on development & improvement of training programs, marketing & ernrollment, training plan & control of faculitities ...	5.3 Organizational roles, responsibilities and authorities
Enrollment & Training Dept.	Note		Mở ngành đào tạo chế tạo khuôn theo quyết định ngày 14/6/2019 > đáp ứng yêu cầu & luật định > tuân thủ ADM-PR-01 New training program (mold making) according to the decision dated 14/6/2019 approved by MOLISA under ADM-PR-01	8.3 Design and development of products and services
Enrollment & Training Dept.	Note		Mục tiêu chất lượng 2019: tỉ lệ tốt nghiệp có việc làm > 80% > hành động: thực tập, đào tạo kép, chương trình chất lượng cao ...> kết quả có việc làm trong vòng 6 tháng đạt > 92.5% (khoa Đ-DT: 93.61 ...) ... Quality taobjective 2019: rate of graduated students have jobs within 6 months > 80% ... actions plan: internships, dual training, high quality programs ...> results measured 2018-2019 > 92.5% (Đ-DT: 93.61 ...)	6.2 Quality objectives and planning to achieve them
Enrollment & Training Dept.	Note		Tuyển sinh ngành chế tạo khuôn 2019-2020 > 12 SV & kế hoạch 12/2019> tuân thủ ME-PR-01 Admission to mold making subject 2019-2020 > enrolled 12 students & plan to 12/2019 (target approved 60) > complied with ME-PR-01	8.2 Requirements for products and services
Enrollment & Training Dept.	Note		Ngành Ngành CN kỹ thuật CK - 6 lớp (Khóa 18 lớp KH3 lớp 18C1-CCK1-> 55 bản > môn học: lập trình CNC > thời khóa biểu: 1/10 - 9/11/2019: 3 tín chỉ - Trần Thế Vinh > lý thiết 60, TH: 30 > thực tập tiến nâng cao 2 nhóm: Dương Minh Trung Nhóm 1: t1>t6/thứ 4, nhóm 2: t7-T12/thứ 4.5) - D3.1-10	8.5 Production and service provision
Information Technology Faculty	Note		Observed in the training room/Classes > suitable light with monitoring result retained 09/2019 ...	7.1.4 Environment for the operation of
Information Technology Faculty	Note		Organization structure & job description documented 20/9/2018, 2019: not changed	5.3 Organizational roles, responsibilities
Information Technology Faculty	Note		6 training sectors in IT (Thiết kế đồ họa, Thương mại Điện tử, thiết kế web ...) which planned in training & testing (training program, curriculum, lesson plans, exams/tests, list of training facilities, lecturers & competence ...)	8.1 Operational planning and control
Information Technology Faculty	Note		Report on review & improving the training programs dated 22/9/2019 (planned: 20/10/2019) > Focused on teaching plan adequately ...	8.3 Design and development of
Information Technology Faculty	Note		Maintenance plan 2019 determined for done by Maintenance – Servicing Dept, training equipment is checked and recorded in log include controlled incidents & repair results > E.g. Equipment log of Room H1305, 29/9/2019 repaired & finished as required ...	7.1.3 Infrastructure

Audit findings				
Surveillance 1		Date (month/year): 10/2019		Organization: 31817
“Type”: Major Nonconformity (Maj NC), Minor Nonconformity (Min NC), Area of Concern (AOC), Opportunity for Improvement (OFI), Strength (S), Note of Co				
“X/>”: NCs, AOCs closed (X) or renewed or with follow-up (>>)				
Processes / Principles / Organization	Type	No.	Wording of the finding	ISO 9001 V2015
Information Technology Faculty	Note		Chương trình thiết kế đồ họa: 31 môn học > giáo trình, giáo án đầy đủ > thiết kế đồ họa 2D - 3 tín chỉ, 2 lý thuyết (30 tiết) /1 thực hành (30 tiết), giáo trình thiết kế đồ họa 3D với 3DMAX: 3 tín chỉ/ 2 tín chỉ lý thuyết (30 tiết) & 1 tín chỉ thực hành (30 tiết) + Giáo trình - Nhà xuất bản 2014 Essentials > giáo án soạn thảo 3/10/2019 ...	8.1 Operational planning and control
Information Technology Faculty	Note		Tested in December 2018 (môn thiết kế web)> 2/40 retested cases > passed> updated into website > information are correct & available ...	8.7 Control of nonconforming
Information	Note		18C1 - TKD - 53 SV, subject TKD2D > thi 53/53 30/12/2018 > kết quả passed 50/53	8.6 Release of
Information Technology Faculty	Note		Result of quality objectives monitored & reported monthly > checked its result updated to 09/2019: Tỷ lệ bỏ học / mục tiêu không quá 20% > thực tế năm 2017-2018: # 25%, 2018-2019 < 15%, sinh viên tốt nghiệp có việc làm 87%/mục tiêu 80%, mục lệ sinh viên khá giỏi >10%, /11.45% ...	6.2 Quality objectives and planning to achieve them
Information Technology Faculty	Note		18C1 - TKD - 53 SV, lecturer Ms. Chi (Lý thuyết: thứ 7/ từ 28/9 -> 23/11/2019, thực hành 2 nhóm/thứ 5/Sáng: nhóm 1/chiều: nhóm 2) > Sổ tay giảng viên & điểm danh ...tuần thủ quy trình giảng dạy > lịch thi dự kiến: 30/12/2019	8.5 Production and service provision
Automotive Engineering Faculty	Note		Ngành Công Nghệ ô tô > 3 cấp độ chương trình CĐ: Chương trình ĐẠI TRÀ (BLĐ) - 90, CT chất lượng cao - 100, CT tiêu chuẩn Đức: 4 (11/2019 - 16 sinh viên/Lớp) > hoạch định thực hiện giảng dạy và kiểm tra sẵn có & đầy đủ > đáp ứng luật định & chuẩn giáo dục BLDTBXH & các quốc gia công nhận ... Automotive Technology> 3 levels of college programs: DA TRA Program (BLĐ) - 90, high quality CT - 100, German standard CT: 4 (11/2019 - 16 students / Class)> planned in teaching and testing which available & conformity with law & education standards of MOLISA & acccredited countries	8.1 Operational planning and control
Automotive Engineering Faculty	Note		2018 có chỉnh sửa so với 2017, 2019 đã hoàn thành chỉnh sửa & chờ phê duyệt > - chương trình đại trà > thực tập ô tô > thực tập hệ thống truyền lực trên ô tô ... > xây dựng chương trình đào tạo cải tiến kế hoạch: 11/2019 review & develop the training program 2019 > planned in 11/2019 ...	8.3 Design and development of products and services
Automotive Engineering Faculty	Note		Dự giờ > cơ hữu/1 năm/1lần + giảng viên thỉnh giảng: HK/1 lần > kết quả dự giờ 2018-2019: tốt>17 giảng viên, khá: 14 giảng viên, không có TB & Kém (Vd. Kết quả dự giờ: 2/4/2019 - tt điện ô tô 2 17.5 /20: tốt ...) Observation/witness during training processes to assess lecturer'competence > 17/31: very good. 14/31: Good (included external lecturers)	7.2 Competence
Automotive Engineering Faculty	Note		teaching processes of C19K Chương trình đào tạo C19K - 37 môn > động cơ đốt trong DLUC116: 4 tín chỉ - 60 lý thuyết & thực hành động cơ cơ bản: 3 tín chỉ DLUC121 > giáo trình phê duyệt 2019, Silde giảng dạy, lecturer DANG THAI SON > HK2 (2018-2019), sổ tay giảng viên bao gồm f9ie63m danh HSSV, phản hồi của HSSV & giám thị ... > tuân thủ đúng quy trình AUTO-PFC-01 ...	8.5 Production and service provision
Automotive Engineering Faculty	Note		Danh danh thiết bị thực hành điện ô tô thiết lập (Vd. thiết bị kiểm tra chuẩn đoán hệ thống điện ...) tình trạng vận hành & bảo trì được ghi nhận trong nhật ký theo quy định List of equipment for automobile electrical practice subjects (E.g. Electrical system diagnostic test equioment ...) > its operation & maintenance status updated in log ...	7.1.3 Infrastructure
Automotive Engineering Faculty	Note		KPI of teaching & training processes 9/2019: loại khá: 16, tỉ lệ SV bỏ học:12, tốt nghiệp có việc làm 91% > achieved KPI & objectives	6.2 Quality objectives and planning to achieve them
Automotive Engineering Faculty	Note		Rủi ro cơ hội 31/7/2019 - quá trình thực hiện chương trình đào tạo, rủi ro tỉ lệ SV tốt nghiệ75p tỉ lệ thấp - 6/TB - Chấp nhận <9, SV tốt nghiệp không có việc làm - RR: 2/Thấp / Mức chấp nhận <9 ... Risk assessment of teaching & training processes done & documented 31/7/2019 as required	6.1 Actions to address risks and opportunities

Audit findings				
Surveillance 1			Date (month/year): 10/2019	Organization: 31817
"Type": Major Nonconformity (Maj NC), Minor Nonconformity (Min NC), Area of Concern (AOC), Opportunity for Improvement (OFI), Strength (S), Note of Co "X/>": NCs, AOCs closed (X) or renewed or with follow-up (>)				
Processes / Principles / Organization	Type	No.	Wording of the finding	ISO 9001 V2015
Automotive Engineering Faculty	Note		Bảng điểm môn học thực hành HK2, lớp 18T4-CNÔ2, học phần: thực tập động cơ xăng - Nguyễn Tân Doanh Chinh - 5.7, Dương Việt Dung - 1.70 > thi lại, Nguyễn Ngọc Tài - 0.00 > học lại 46SV, > khá 13.04%, Trung Bình 43.48%, TB Yếu: 28.26%, Kém: 15.22% ... Testing results of class 18T4-CNÔ2, Semester 2 (2018-2019) > > good 13.04%, Average 43.48%, Average Weak: 28.26%, Poor: 15.22% ...	8.6 Release of products and services
Automotive Engineering Faculty	Note		Testing results of class 18T4-CNÔ2, Semester 2, (2018-2019) > Poor: 15.22% > re-examination done 12/2018 > Passed 100% > its results retained in Web ...	8.7 Control of nonconforming outputs